

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HS-ST
Ngày: 08-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Gấm và ông Nguyễn Đình Liên.

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Văn Khải, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa: Ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, đối với bị cáo:

Nguyễn Trương D, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: TDP A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở hiện tại: Thôn C, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trương V và bà Lê Thị S; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03 tháng 01 năm 2022, bị Công an xã Tân Thọ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 0077308/QĐ-XPHC, đã chấp hành xong ngày 04 tháng 01 năm 2022; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 4 năm 2024 – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trương D là người nghiện ma túy, khoảng 15 giờ ngày 03-4-2024, Dương bắt xe buýt đi từ TDP 1, thị trấn Đức An, huyện Đắc Song, tỉnh Đắk Nông đến khu vực ngã ba Tài Non thuộc Thôn 1, xã Trường Xuân, huyện Đắc Song, tỉnh Đắk Nông tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, D gặp một người đàn ông (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua ma túy thì người này đồng ý bán, D đưa 600.000 đồng và nhận 02 gói giấy, gồm 01 gói giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng và 01 gói giấy màu vàng chứa chất rắn màu trắng. Sau đó, D cầm 02 gói giấy trên trong lòng bàn tay phải,

đi bộ ra Quốc lộ 14 bắt xe buýt về, khi đang đứng chờ xe thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ: 01 gói giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng và 01 gói giấy màu vàng chứa chất rắn màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 171/KL-KTHS ngày 08-4-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng được niêm phong trong bì thư màu trắng có viền xanh đỏ gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25-8-2022 của Chính phủ quy định về các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,1044 gam. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0903 gam.

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu vàng được niêm phong trong bì thư màu trắng có viền xanh đỏ gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25-8-2022 của Chính phủ quy định về các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,0274 gam. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0107 gam.

Cáo trạng số 52/CT-VKS-ĐS ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trương D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Trương D khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng với hành vi bị cáo thực hiện và không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trương D từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,101 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy ăn năn, hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Vào lúc 16 giờ ngày 03-4-2024, tại Thôn 1, xã Trường Xuân, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông, Nguyễn Trương D bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1318 gam ma túy là Heroine. Toàn bộ số ma túy Dương mua với mục đích sử dụng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Đối với đối tượng bán ma túy cho D, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên nên chưa có căn cứ xử lý. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Song tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

[3]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về quyết định hình phạt:* Xét tình hình tội phạm về ma túy hiện nay đang diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lành mạnh của con người, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc bị cáo phạm tội lần đầu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. *Về việc xử lý vật chứng:* Đối với 0,101 gam ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định, là vật chứng cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trương D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trương D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trương D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam, ngày 03-4-2024.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,101 gam ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định.

(Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-7-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk Song).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Trương D phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà